|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT NGHỆ AN**LIÊN TRƯỜNG THPT***(Đề thi có 04 trang)* | **KÌ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023****Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI****Môn thi thành phần: LỊCH SỬ***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề* |
| Họ, tên thí sinh:......................................................................SBD: .................. | **Mã đề: 301** |

**Câu 1:** Một trong những hướng tiến công chủ yếu của bộ đội chủ lực Việt Nam trong đông - xuân 1953 - 1954 là

 **A.** Bình - Trị - Thiên. **B.** Tây Bắc.

 **C.** đồng bằng Bắc Bộ. **D.** Nam Bộ.

**Câu 2:** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX là

 **A.** Yên Thế. **B.** Hương Khê. **C.** Bãi Sậy. **D.** Ba Đình.

**Câu 3:** Cây cầu nào sau đây do người Pháp xây dựng trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914)?

 **A.** Cầu Bến Thủy. **B.** Cầu Sông Hàn. **C.** Cầu Cần Thơ. **D.** Cầu Tràng Tiền.

**Câu 4:** Quốc gia nào sau đây là Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc?

 **A.** Ba Lan. **B.** Hàn Quốc. **C.** Mĩ. **D.** Thái Lan.

**Câu 5:** Năm 1963, phong trào đấu tranh chính trị của các tầng lớp nhân dân phát triển mạnh ở đô thị lớn nào sau đây?

 **A.** Sài Gòn. **B.** Quảng Ninh. **C.** Hải Phòng. **D.** Hà Nội.

**Câu 6:** Sau thất bại ở chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, Pháp - Mĩ đã đề ra kế hoạch nào sau đây?

 **A.** Rơve. **B.** Đờ Lát đơ Tátxinhi.

 **C.** Bôlae. **D.** Nava.

**Câu 7:** Năm 1993, Hiến pháp Liên bang Nga được ban hành, quy định thể chế chính trị là

 **A.** Cộng hòa Liên bang. **B.** Tổng thống Liên bang.

 **C.** Quân chủ lập hiến. **D.** Quân chủ chuyên chế.

**Câu 8:** Mĩ thực hiện chiến lược “Cam kết và mở rộng” trong giai đoạn nào sau đây?

 **A.** Giai đoạn 2001 - 2022. **B.** Giai đoạn 1945 - 1973.

 **C.** Giai đoạn 1991 - 2000. **D.** Giai đoạn 1973 - 1991.

**Câu 9:** Chính quyền công - nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào cách mạng nào sau đây?

 **A.** 1939 - 1945. **B.** 1936 - 1939. **C.** 1930 - 1931. **D.** 1919 - 1925.

**Câu 10:** Trong giai đoạn 1969 - 1973, Mĩ đã thực hiện chiến lược chiến tranh nào sau đây ở miền Nam?

 **A.** Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. **B.** Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

 **C.** Chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. **D.** Chiến lược “Chiến tranh đơn phương”.

**Câu 11:** Trong những năm 1963 - 1973**,** thắng lợi nào sau đây của quân và dân ta buộc Mĩ phải chấp nhận đến đàm phán ở Pari ?

 **A.** Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

 **B.** Chiến thắng Vạn Tường 1965.

 **C.** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.

 **D.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

**Câu 12:** Trong chiến dịch Tây Nguyên (3 - 1975), quân ta đã đánh nghi binh vào địa phương nào sau đây?

 **A.** Buôn Ma Thuột. **B.** Đà Nẵng. **C.** Sài Gòn. **D.** Kon Tum.

**Câu 13:** Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

 **A.** Sự xuất hiện những nguồn năng lượng mới.

 **B.** Sự ra đời của những vật liệu mới.

 **C.** Sự ra đời của công cụ sản xuất mới.

 **D.** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**Câu 14:** Ngày 16 - 5 - 1955, lực lượng nào sau đây rút khỏi miền Bắc nước ta?

 **A.** Quân Nhật. **B.** Quân Mĩ. **C.** Quân Pháp. **D.** Quân Anh.

**Câu 15:** Một trong những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp giai đoạn 1919 - 1923 là

 **A.** tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.

 **B.** soạn thảo Sách lược của Đảng Cộng sản Việt Nam.

 **C.** soạn thảo Chính cương của Đảng Cộng sản Việt Nam.

 **D.** triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

**Câu 16:** Tháng 6 - 1929, Đông Dương Cộng sản đảng ra đời từ sự phân hóa của tổ chức cách mạng nào sau đây?

 **A.** Đảng Dân chủ Việt Nam. **B.** Hội Liên hiệp thuộc địa.

 **C.** Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 17:** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phát động phong trào "Tuần lễ vàng" để

 **A.** phát triển kinh tế nông nghiệp. **B.** giải quyết được căn bản nạn đói.

 **C.** hỗ trợ cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. **D.** giải quyết khó khăn về tài chính.

**Câu 18:** Sau khi giành độc lập, nhóm năm nước sáng lập ASEAN đều tiến hành

 **A.** công nghiệp hóa . **B.** phát triển du lịch. **C.** cách mạng xanh. **D.** nông nghiệp hóa.

**Câu 19:** Từ nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX, Nhật Bản đã vươn lên thành siêu cường số một thế giới về lĩnh vực nào?

 **A.** Du lịch. **B.** Công nghiệp. **C.** Tài chính. **D.** Nông nghiệp.

**Câu 20:** Trong những năm 80 - 90 của thế kỉ XX, nền kinh tế của quốc gia nào ở châu Á có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới?

 **A.** Đức. **B.** Trung Quốc. **C.** Pháp. **D.** Xingapo.

**Câu 21:** Năm 1949, quốc gia nào sau đây đã tham gia Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO)?

 **A.** Nhật Bản. **B.** Italia. **C.** Đức. **D.** Hàn Quốc.

**Câu 22:** Trong phong trào dân chủ 1936 - 1939, nhân dân Việt Nam đã

 **A.** khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. **B.** tiến hành chiến tranh du kích cục bộ.

 **C.** lập căn cứ địa cách mạng trong cả nước. **D.** đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ.

**Câu 23:** Vấn đề thống nhất đất nước của Việt Nam được quy định như thế nào trong Hiệp định Pari năm 1973?

 **A.** Việt Nam sẽ thống nhất đất nước thông qua cuộc tổng tuyển cử dưới sự giám sát của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc.

 **B.** Việt Nam sẽ thống nhất đất nước bằng cuộc tổng tuyển cử tự do dưới sự giám sát của Ủy ban quốc tế.

 **C.** Nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị của họ thông qua tổng tuyển cử tự do, không có sự can thiệp của nước ngoài.

 **D.** Việt Nam sẽ thống nhất đất nước sau khi Mĩ và quân Đồng minh rút hết quân về nước.

**Câu 24:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của chiến dịch Biên giới thu - đông 1950?

 **A.** Khai thông con đường liên lạc giữa nước ta với các nước xã hội chủ nghĩa.

 **B.** Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.

 **C.** Làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp.

 **D.** Quân đội ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

**Câu 25:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng hoàn cảnh bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 -1931 ở Việt Nam?

 **A.** Mâu thuẫn Nhật - Pháp phát triển gay gắt.

 **B.** Việt Nam chịu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế.

 **C.** Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp gay gắt.

 **D.** Pháp tăng cường khủng bố phong trào yêu nước Việt Nam.

**Câu 26:** Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã làm thay đổi cục diện chính trị thế giới như thế nào?

 **A.** Nhân dân lao động Nga lần đầu tiên được làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

 **B.** Mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử nước Nga, nhân dân lao động và các dân tộc được giải phóng mọi ách áp bức bóc lột.

 **C.** Cách mạng tháng Mười Nga làm cho chủ nghĩa xã hội đã vượt khỏi phạm vi một nước trở thành hệ thống thế giới.

 **D.** Cách mạng tháng Mười Nga đã làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.

**Câu 27:** Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh có vai trò là

 **A.** lực lượng quyết định hoàn toàn trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

 **B.** lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

 **C.** lực lượng đi đầu trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít.

 **D.** đặc biệt quan trọng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít.

**Câu 28:** Năm 1975, thắng lợi của cách mạng Môdămbích, Ănggôla đã làm cho

 **A.** chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản bị tan rã.

 **B.** chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi bị sụp đổ hoàn toàn.

 **C.** chủ nghĩa thực dân mới bị sụp đổ về cơ bản.

 **D.** chủ nghĩa thực dân mới bị sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 29:** Giai đoạn 1991 - 2000, các nước Tây Âu đã có sự điều chỉnh như thế nào trong chính sách đối ngoại?

 **A.** Mở rộng quan hệ với Trung Quốc.

 **B.** Mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.

 **C.** Liên minh chặt chẽ với Mĩ.

 **D.** Mở rộng quan hệ với Nhật Bản.

**Câu 30:** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp đẩy mạnh việc tăng thuế ở Việt Nam để

 **A.** phục vụ chính sách tổng động viên trong dân.

 **B.** thi hành ngay các chính sách kinh tế chỉ huy.

 **C.** kiểm soát mọi hoạt động kinh tế tại Đông Dương.

 **D.** tăng thêm nguồn thu cho ngân sách Đông Dương.

**Câu 31:** Điểm mới trong phong trào đấu tranh chính trị của các tầng lớp nhân dân miền Nam ở các đô thị lớn giai đoạn 1965 - 1968 so với giai đoạn 1954 - 1965 là

 **A.** đấu tranh chống chính sách “tố cộng”,“diệt cộng”.

 **B.** đấu tranh đòi Mĩ - Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ.

 **C.** đấu tranh đòi Mĩ rút quân về nước, đòi tự do dân chủ.

 **D.** đấu tranh chống sự đàn áp của Mĩ - Diệm.

**Câu 32:** Từ phong trào đấu tranh của tiểu tư sản trí thức giai đoạn 1919 - 1925, để lại bài học kinh nghiệm nào trong việc phát huy vai trò của tiểu tư sản hiện nay?

 **A.** Ban hành Luật Đầu tư cho đội ngũ trí thức được làm kinh tế.

 **B.** Bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao để phù hợp với xu thế của thời đại.

 **C.** Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế.

 **D.** Đưa tất cả đội ngũ trí thức tham gia vào các cơ quan, bộ máy của Nhà nước.

**Câu 33:** Trong thời kì 1939 - 1945, các hình thức mặt trận dân tộc thống nhất được thành lập ở Việt Nam đều

 **A.** thực hiện mục tiêu phân hóa cao độ kẻ thù.

 **B.** do Quốc tế Cộng sản chỉ đạo và điều phối.

 **C.** dựa trên cơ sở của mặt trận là các Hội Cứu quốc.

 **D.** là mặt trận chung của ba nước Đông Dương.

**Câu 34:** Phong trào đấu tranh của các giai cấp công nhân, tư sản, tiểu tư sản ở Việt Nam (1919 - 1925) có điểm tương đồng nào sau đây?

 **A.** Quy mô rộng lớn, thống nhất ở trong và ngoài nước.

 **B.** Đấu tranh đòi quyền kinh tế là mục tiêu duy nhất.

 **C.** Diễn ra chủ yếu ở các đô thị, trung tâm kinh tế, chính trị.

 **D.** Do các chính đảng của giai cấp lãnh đạo thống nhất.

**Câu 35:** Thực tiễn việc giải quyết những vấn đề về đối nội và đối ngoại ở nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) và ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám (1945) để lại bài học kinh nghiệm gì?

 **A.** Sự lãnh đạo thống nhất của Đảng và phát huy sức mạnh của toàn dân tộc.

 **B.** Tổ chức tổng tuyển cử tự do, xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân.

 **C.** Giành và giữ chính quyền là hai vấn đề cơ bản của cuộc cách mạng.

 **D.** Chủ nghĩa đế quốc luôn là kẻ thù của nhân loại.

**Câu 36:** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928 - 1929?

 **A.** Có sự liên kết chặt chẽ và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

 **B.** Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn từ đầu.

 **C.** Giai cấp công nhân đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cuộc cách mạng.

 **D.** Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

**Câu 37:** Điểm giống nhau về nghệ thuật quân sự trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 với cuộc kháng chiến chống quân Thanh năm 1789 là

 **A.** tạo yếu tố bất ngờ về chiến thuật.

 **B.** sử dụng cách đánh công kiên.

 **C.** sử dụng chiến thuật “đánh chắc thắng chắc”.

 **D.** sử dụng cách đánh công tâm.

**Câu 38:** Điểm khác biệt giữa Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam với Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là

 **A.** khuynh hướng của cách mạng. **B.** tính chất và kết quả cuối cùng.

 **C.** phương pháp sử dụng bạo lực. **D.** hình thái của cuộc cách mạng.

**Câu 39:** Ở Việt Nam, cuộc Tổng tiến công nổi dậy Xuân 1975 và Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 có điểm giống nhau nào sau đây?

 **A.** Huy động lực lượng đến mức cao nhất.

 **B.** Diễn ra ở hai địa bàn rừng núi và đồng bằng.

 **C.** Hướng tiến công chủ yếu là các đô thị.

 **D.** Đối tượng tiến công là chính quyền tay sai.

**Câu 40:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về quá trình xây dựng hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) ở Việt Nam?

 **A.** Vừa xây dựng tiềm lực vừa xóa bỏ giai cấp bóc lột trong cuộc kháng chiến.

 **B.** Vừa xóa bỏ các giai cấp bóc lột vừa tạo dựng cơ sở cho chế độ mới.

 **C.** Xây dựng tiềm lực mọi mặt cho cuộc kháng chiến dựa trên cơ sở chính trị.

 **D.** Là quá trình xóa bỏ sự bóc lột của giai cấp địa chủ ở các căn cứ du kích.

--- **Hết** ---